TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HÒA** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 25 - 7 - 2019
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Sỹ Lượng

2. Ông Cao Viết Mạo

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Thái Thị Hà

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên toà : Bà Đặng Thị Kim Thoa* - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2019/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc " Kiện ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: *12*/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2019/QĐST- HNGĐ ngày 27/6/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu T - sinh năm 1988 (Có mặt)

Bị đơn: Anh Võ Tiến D - sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Đều trú tại: Xóm H, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 18 tháng 3 năm 2019 và các bản khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như quá trình xét xử tại Tòa án nguyên đơn chị Lê Thị Thu T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Võ Tiến D kết hôn với nhau vào ngày 26 tháng 11 năm 2009 tại UBND xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được

khoảng 05 năm thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh D không lo làm ăn xây dựng gia đình mà lại còn sử dụng ma tuý và ngoại tình với người phụ nữ khác do đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, thường xuyên cãi vạ lẫn nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay không còn gặp gỡ liên lạc gì với nhau nữa. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên chị T xin được ly hôn với anh D.

- Về việc nuôi con chung: Chị Lê Thị Thu T trình bày vợ chồng có 02 con chung là Võ Thị Yến N, sinh ngày 01/6/2010 và Võ Đức Tiến H sinh ngày 03 /6/2015 hiện tại đang ở với chị. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay một mình chị nuôi hai con, anh D không có trách nhiệm gì và cũng không quan tâm đến con cái. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi 02 con và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản: chị T không yêu cầu tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần tiến hành triệu tập hợp lệ đối với anh D, nhưng bị đơn anh Võ Tiến D không có mặt để giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi nộp đơn, thụ lý vụ án cho đến khi xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn đã được tòa án tống đạt đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có mặt tham gia giải quyết vụ án và đã được tống đạt hợp lệ phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 19, Điều 51, khoản 1, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Lê Thị Thu T cho chị T được ly hôn anh Võ Tiến D.

Về con chung: Giao cho chị Lê Thị Thu T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung của là cháu Võ Thị Yến N và Võ Đức Tiến H, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh D.

Về tài sản: không xem xét.

Về án phí: Đề nghị buộc chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Toà án đã nhiều lần tống đạt hợp lệ cho anh Võ Tiến D nhưng anh D vẫn không có mặt do đó theo quy định tại điều 227 - BLTTDS Toà án mở phiên toà xét xử vụ án công khai vắng mặt anh Dũng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Thấy rằng hôn nhân giữa chị Lê Thị Thu T và anh Võ Tiến D là tự nguyện, hợp pháp có đăng ký kết hôn tại uỷ ban nhân dân xã T, thị xã T vào ngày 26 tháng 11 năm 2009. Tuy nhiên cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do anh D không chịu khó làm ăn vun đắp cuộc sống gia đình mà còn sử dụng ma tuý và ngoại tình dẫn đến vợ chồng sống ly thân từ năm 2017 đến nay không còn quan tâm gì đến nhau nữa, mỗi người sống một nơi. Nay xét thấy tình trạng vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên cần chấp nhận yêu cầu của chị T, cho chị T được ly hôn anh D là phù hợp.

[3] Về nuôi con: Chị T trình bày vợ chồng có 02 con chung là Võ Thị Yến N, sinh ngày 01/6/2010 và Võ Đức Tiến H sinh ngày 03 /6/2015 hiện tại đang ở với chị. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi 02 con là phù hợp nên cần giao hai con cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu anh D cấp dưỡng tiền nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh D.

[4] Về tài sản: Chị T không yêu cầu giải quyết về tài sản nên Toà miễn xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 51; Khoản 1 điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình xử:

- Về tình cảm**:** Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thu T, cho chị Lê Thị Thu T được ly hôn anh Võ Tiến D.

- Về nuôi con: Giao cho chị Lê Thị Thu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục có 02 con chung là Võ Thị Yến N, sinh ngày 01/6/2010 và Võ Đức Tiến H sinh ngày 03 /6/2015. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh D.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về án phí : Áp dụng điều 147 - BLTTDS và nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Toà án. Buộc chị Lê Thị Thu T phải

chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Đã nộp đủ theo biên lai số 0000535 ngày 18 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Thái Hòa.

- Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Lê Thị Thu T có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Võ Tiến D vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TX Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS TX Thái Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đình Sơn